TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SỐP CỘP** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SỐP CỘP, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Trung Thành;

Ông Vừ Vả Chứ;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Ánh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2023, tại Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 73/2023/TLST-HS ngày 11/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2023/QĐXXST-HS ngày 11/9/2023 đối với bị cáo:

Giàng A C, sinh năm 1977 tại xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; số định danh cá nhân: 014077xxxxxx; nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: lớp 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng A S và bà Cha Thị M (đều đã chết); có vợ là Mùa Thị S và 07 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/6/2023 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ ngày 18/6/2023, tổ công tác Công an xã M phối hợp với Đồn Biên phòng M làm nhiệm vụ tại khu vực bản P, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, phát hiện và bắt quả tang Giàng A C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu hồng bên trong có một cục nhựa màu đen nghi là thuốc phiện và 01 bàn đèn tự chế.

Ngày 19/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sốp Cộp đã bóc

mở niêm phong, cân tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Kết quả cân tịnh: Cục nhựa liên kết màu đen có khối lượng 1,67 gam. Lấy hết làm mẫu giám định ký hiệu C. Kết luận giám định số 1571/KL-KTHS ngày 22/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu C là ma túy; Loại thuốc phiện (nhựa thuốc phiện); khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,67 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,67 gam; loại Thuốc phiện (nhựa thuốc phiện)"*.

Trong quá trình điều tra, Giàng A C đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Ngày 17/6/2023, Giàng A C từ nhà ở bản N, xã M một mình đi bộ đến bản K, xã M để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến gần bản K, C gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ đang đi bộ trên đường. C hỏi mua của người đàn ông đó được 01 gói thuốc phiện với giá 50.000 đồng. Mua bán xong, C đem gói ma tuý về nhà cất giấu để sử dụng dần. Đến khoảng 09 giờ ngày 18/6/2023, C ở nhà một mình lấy gói thuốc phiện và bàn đèn tự chế ra để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã M phối hợp với Đồn Biên phòng M phát hiện bắt quả tang và thu toàn bộ vật chứng.

Bản Cáo trạng số 51/CT-VKSSC ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố bị cáo Giàng A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo khai nghiện ma túy được 7 đến 8 năm và thừa nhận hành vi như nội dung Cáo trạng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng A C về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 13 đến 16 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy phong bì đựng vật chứng, một mảnh nilon màu hồng, 01 bộ bàn đèn tự chế. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và đề nghị được hưởng mức hình phạt tù 12 tháng. Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 18/6/2023, bị cáo Giàng A C bị bắt quả tang tại nhà ở của bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép 1,67 gam thuốc phiện để sử dụng cho bản thân. Bị cáo khai nguồn gốc thuốc phiện là mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại gần bản K, xã M với giá 50.000 đồng từ ngày 17/6/2023. Lời khai của bị cáo là thống nhất trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện thuốc phiện nên bị cáo vẫn thực hiện. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo đã về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về đối tượng có liên quan, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho bị cáo. Ngoài lời khai của bị cáo thì không có tài liệu, chứng cứ nào khác chứng minh. Do vậy không có cơ sở để điều tra, xử lý và bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với khối lượng ma túy bị phát hiện bắt giữ.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội và ăn năn hối cải về hành vi của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bên cạnh đó, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết xã hội và nhận thức pháp luật hạn chế, sinh sống ở vùng biên giới đặc biệt khó khăn. Vì vậy đề nghị của Viện kiểm sát về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Một bộ bàn đèn tự chế là công cụ bị cáo dùng để hút thuốc phiện, cần tịch thu tiêu hủy. Phong bì thư đựng vật chứng, túi nilon đựng vật chứng là vật không còn giá trị sử dụng, cần tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý; xử phạt bị cáo Giàng A C 13 *(mười ba)* tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì thư của Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La đã được niêm phong dán kín bằng giấy dán niêm phong, một mặt phong bì ghi: *"Vật chứng lưu kho vụ: Giàng A C - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 18/6/2023 tại bản N, xã M, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La. Bên trong phong bì có chứa 01 vỏ phong bì đã bóc mở; 01 mảnh nilon màu hồng đựng ban đầu".*

- 01 *(một)* bộ bàn đèn tự chế dùng để hút thuốc phiện, đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A C.

4. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2023)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sốp Cộp;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam CA tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Sốp Cộp;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nam